



ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC NHÓM TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC NƯỚC TA

ThS. NGUYỄN CHÍ NHÂN
Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

Đổi mới phương pháp dạy học là một trong những đòi hỏi mang tính cấp thiết đối với hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam nói chung, các trường đại học nói riêng.

Các phương pháp dạy học theo hướng tích cực hình thành và phát triển từ lâu, tuy nhiên, do những yêu cầu đổi mới giáo dục nhằm đào tạo thế hệ trẻ thành những con người phát triển, năng động và sáng tạo nên chúng ngày càng được đặc biệt quan tâm hơn. Trong đó, người ta đề cao hoạt động của người học, nhưng không vì thế hạ thấp hay giảm nhẹ vai trò của người dạy. Trái lại, người dạy càng có vai trò quan trọng hơn và được chuyển đổi từ người truyền đạt kiến thức sang người tổ chức, điều khiển, hướng dẫn hoạt động nhận thức của người học.

Trong những năm vừa qua, việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đã sớm được các trường đại học quan tâm và triển khai thực hiện; song việc đổi mới diễn ra chưa thật sự mạnh mẽ, nhất là phương pháp dạy học. Điều đó được biểu hiện ở khuynh hướng dạy học vẫn còn nặng lối truyền thụ một chiều, độc thoại; chưa thực hiện thật tốt việc gắn lí thuyết với thực hành theo nghề nghiệp tương lai của người học; vẫn còn biểu hiện nặng nề về lí thuyết ở người dạy, sự máy móc, giàn đơn, thiếu rèn luyện các kĩ năng nghề nghiệp, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng hiệp đồng tập thể.

Những vấn đề hạn chế, bất cập đòi hỏi phải có nhiều giải pháp khắc phục; phải đổi mới đồng bộ các nhân tố trong quá trình dạy học. Song vấn đề đặt ra mang tính "đột phá" là tăng cường vận dụng các phương pháp dạy học hiện đại vào quá trình dạy học, trong đó có dạy học nhóm.

Dạy học nhóm là cách thức hoạt động dạy học, trong đó các hoạt động của từng cá nhân riêng biệt được tổ chức lại và liên kết hữu cơ trong một hoạt động chung nhằm thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Quá trình liên kết là tích hợp các mối quan hệ qua lại: người học - nhóm học tập - người dạy. Cụ thể:

Người học: là chủ thể tích cực, sáng tạo của hoạt động học, được khơi dậy hứng thú học tập, được giải phóng tư duy sáng tạo, học bằng chính hành động của mình; quá trình tìm ra tri thức cũng là quá trình người học tự phát hiện cách tìm tri thức;

Nhóm học tập: là môi trường, phương tiện để linh hội tri thức, phát triển trí tuệ và nhân cách học viên. Nhóm là nơi hội tụ và phát huy tiềm năng trí tuệ tập thể. Giao tiếp trong nhóm là cơ hội cọ xát quan điểm, điều kiện để người học so sánh với người khác, từ đó phát

triển năng lực tự đánh giá (hình thành nên "cái tôi" của nhân cách);

Người dạy: là người tổ chức, đạo diễn, điều khiển quá trình dạy học. Dạy học nhóm không làm lu mờ hay hạ thấp vai trò người dạy, ngược lại đòi hỏi một trình độ sư phạm cao hơn, chuẩn bị và suy nghĩ nhiều hơn để thiết kế và điều khiển linh hoạt hoạt động nhận thức của người học trong quá trình dạy học.

Hiện nay, trong giảng dạy ở các trường đại học có thể tổ chức hoạt động hiệu quả với nhóm học tập trên giảng đường. Đây là loại nhóm chỉ duy trì trong một số tiết học hoặc giờ tự ôn nhất định, bao gồm: nhóm thảo luận; nhóm diễn thuyết; nhóm tranh luận; nhóm đóng vai.

Nhóm thảo luận: là cách tổ chức hoạt động nhóm đơn giản nhất, có thể thực hiện ở bất kì môn học nào và với bất kì bài học nào.

Căn cứ vào số lượng người học, lớp học có thể được chia thành 4 – 5 nhóm, mỗi nhóm 3 – 4 sinh viên; Giảng viên nêu vấn đề cần giải quyết trong bài học hoặc liên hệ thực tế trong đời sống xã hội và ấn định thời gian thảo luận tùy thuộc vào nội dung của từng vấn đề;

Trong giờ học nhất định có thể nêu 3 – 4 vấn đề cần giải quyết; căn cứ vào nội dung của mỗi vấn đề, từng nhóm thảo luận các phương án giải quyết trong khoảng thời gian cho phép (thường từ 3 – 5 phút);

Đại diện nhóm trình bày trước lớp về cách giải quyết của nhóm mình trong khoảng thời gian 2 – 3 phút. Thời gian tuy có hạn chế nhưng không quá nghiêm ngặt như khi diễn thuyết hoặc tranh luận. Nội dung trình bày có thể được thể hiện trên bảng, trên giấy khổ lớn hoặc bằng đèn chiếu, máy chiếu;

Nếu vấn đề nêu ra cần phải đi đến chân lí (kết luận đúng hoặc sai) thì giảng viên phải là trọng tài và đưa ra kết luận cuối cùng. Còn nếu vấn đề đưa ra là một phương án mở thì mỗi nhóm có một phương án riêng, không có kết luận cuối cùng. Giảng viên chỉ có thể gợi ý phương án nào hợp lí hơn mà thôi.

Nhóm diễn thuyết: là cách thức học nhóm cao hơn so với nhóm thảo luận, nó rèn luyện cho người học khả năng diễn thuyết trước đông người. Người diễn thuyết không chỉ diễn đạt vấn đề bằng lời nói mà cả cử chỉ và tư thế, tác phong khi diễn thuyết, với các bước cơ bản sau:

Mỗi nhóm chuẩn bị một bài diễn thuyết trước toàn lớp học về một nội dung được phân công. Thời gian chuẩn bị trước thường từ 1 – 2 giờ hoặc từ 1 – 2 ngày tùy theo nội dung và tính chất bài diễn thuyết;

Trong từng nhóm thảo luận, người ta bầu ra nhóm trưởng; nhóm trưởng dự thảo đề cương, sau đó bàn bạc,



thống nhất trong nhóm và phân công tìm kiếm thông tin; sau khi thu thập đủ thông tin, nhóm trưởng phân công các thành viên trong nhóm chuẩn bị từng phần của bài diễn thuyết.

Nội dung bài diễn thuyết gồm: mở đầu; nội dung chính (vấn đề 1, vấn đề 2, vấn đề 3); kết luận.

Thông thường nhóm trưởng là người trình bày phần mở đầu và nội dung của vấn đề 1 (hoặc trình bày nội dung của vấn đề 3 và kết luận).

Thời gian trình bày bài diễn thuyết do giảng viên yêu cầu tùy thuộc vào nội dung (thông thường là 10 - 15 phút và tối đa không quá 20 phút). Thời gian trình bày từng vấn đề do nhóm trưởng quyết định trên cơ sở thảo luận thống nhất trong nhóm. Trong đó: Người thứ nhất trình bày phần mở đầu và vấn đề 1; người thứ hai trình bày vấn đề 2; người thứ ba trình bày vấn đề 3 và kết luận.

Khi trình bày có một người của nhóm khác theo dõi thời gian để bảo đảm tiến trình học tập. Điều này đòi hỏi người diễn thuyết phải chuẩn bị chu đáo và luyện tập trước để bảo đảm phải trình bày hết nội dung đúng thời gian quy định.

Giảng viên và các sinh viên của nhóm khác trong lớp đóng vai khán giả, đánh giá bằng cách cho điểm theo thang điểm 10 hoặc thang điểm A,B,C. Nhóm nào có tổng điểm cao nhất hoặc có điểm A nhiều nhất thì nhóm đó thắng. Kết quả này là một trong những cơ sở để đánh giá năng lực học tập của sinh viên.

Nhóm tranh luận: là nhóm học tập ở cấp độ cao hơn so với nhóm thảo luận và nhóm diễn thuyết. Các bước thực hành của nhóm tranh luận theo thứ tự sau:

Lớp học được chia thành các nhóm chính: Nhóm 1: nhóm khẳng định gồm 3 - 4 sinh viên; nhóm 2: nhóm phủ định gồm 3 - 4 sinh viên; nhóm 3: nhóm chủ tọa gồm 3 sinh viên; nhóm 4: nhóm quan sát, đánh giá gồm giảng viên và số sinh viên còn lại của lớp.

Chủ đề tranh luận được đưa trước ít nhất 01 tuần cho sinh viên chuẩn bị và công tác chuẩn bị tranh luận của các nhóm cũng tương tự như khi chuẩn bị diễn thuyết, nhưng thời gian chuẩn bị lâu hơn và công tác tổ chức thi khác.

Nhiệm vụ của các nhóm khi tranh luận: Nhiệm vụ của nhóm 1 phải đưa ra lí luận và dẫn chứng để khẳng định; nhóm 2 phải đưa ra lí luận và dẫn chứng để phủ định; nhóm 3 tổ chức và duy trì tranh luận đúng theo kế hoạch, bảo đảm hòa khí khi tranh luận. Trong nhóm này có một chủ tọa, một người theo dõi thời gian và một người làm thư kí tổng hợp kết quả; nhóm 4 đánh giá, cho điểm một cách khách quan kết quả tranh luận của hai nhóm.

Trình tự tranh luận theo điều khiển của chủ tọa. Trong quá trình tranh luận, chủ tọa giới thiệu từng người của các nhóm lên tranh luận, duy trì trật tự khi tranh luận. Người theo dõi thời gian cũng duy trì một cách nghiêm ngặt như khi diễn thuyết.

Kết thúc tranh luận, thư kí thu nhận phiếu chấm điểm của nhóm 4, tổng hợp kết quả đưa cho chủ tọa.

Phiếu điểm của từng người được ghi theo thang điểm 10 hoặc theo mức A và B. Để bảo đảm tính dân chủ, công khai trong đánh giá kết quả, phiếu điểm của giảng viên và học viên có giá trị nhau. Nhóm nào được tổng số điểm cao hơn hoặc phiếu A nhiều hơn thì thắng. Căn cứ vào kết quả tổng hợp, chủ tọa công bố điểm và nhóm thắng cuộc.

Ngoài ra, giảng viên còn có nhận xét cụ thể về bài tranh luận của từng nhóm bao gồm: Tính thuyết phục của bài tranh luận; kết cấu nội dung và các dẫn chứng minh họa của bài tranh luận; khẩu khí của người tranh luận và sự kết hợp hài hòa giữa lời nói và nét mặt, ánh mắt, cử chỉ và tư thế người (còn gọi là ngôn ngữ cơ thể); những hạn chế trong cách dùng từ và cách diễn đạt.

Để đạt được kết quả tốt, trong quá trình chuẩn bị, sinh viên có thể được giới thiệu một số từ ngữ dùng trong tranh luận để mở đầu, các liên từ hoặc câu kết nối các phần tranh luận, kết luận hoặc từ ngữ phản bác đối phương một cách mạnh mẽ, nhưng vẫn mang tính học thuật và tế nhị, tránh việc dùng những từ cộc lốc, thô thiển dẫn đến tự ái khi tranh luận.

Điều đặc biệt cần lưu ý là kết quả tranh luận không phụ thuộc vào quan điểm đúng hay sai của hai bên mà căn cứ vào tính thuyết phục của bài tranh luận. Nhóm nào tranh luận có tính thuyết phục hơn, có kết cấu hợp lý và dẫn chứng minh họa tốt hơn thì đạt kết quả cao hơn. Vì mục đích của dạy học nhóm theo hình thức này là rèn luyện kỹ năng hùng biện cho sinh viên, tức là khả năng vận dụng kiến thức của người học để tranh luận với đối phương ngay cả khi họ buộc phải đứng về phía phản diện do sự phân công của giảng viên. Mỗi môn học hoặc mỗi học phần có thể có vài nội dung tranh luận để tất cả các sinh viên trong lớp đều có cơ hội tham gia tranh luận cũng như làm quan sát viên đánh giá kết quả của nhóm khác.

Nhóm đóng vai: là cách thức hoạt động nhóm cao nhất trên giảng đường. Người học được đóng một vai cụ thể nào đó theo chuyên ngành đào tạo mà họ sẽ phải đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp ra trường. Cách thức này có thể vận dụng rất tốt cho các môn học chuyên ngành (các lớp đào tạo sĩ quan trong quân đội). Trình tự các bước dạy học theo nhóm đóng vai như sau:

Giảng viên đưa ra một số tình huống cụ thể; căn cứ vào nội dung tình huống và số sinh viên của lớp, lớp được chia thành 3 - 4 nhóm, mỗi nhóm 3 - 5 người và mỗi người được phân công đóng một vai cụ thể. Trong đó, nhóm trưởng thường đóng vai người lãnh đạo hoặc chỉ huy cao nhất.

Các nhóm trong lĩnh vực được phân công, thảo luận trong nhóm khoảng 10 - 15 phút về nội dung nhóm mình phải làm, đề xuất và giải trình các biện pháp để giải quyết tình huống. Thư kí của nhóm ghi chép các nội dung đề xuất và các giải trình để nộp lại cho nhóm trưởng.

Sau khi thảo luận xong, nhóm trưởng (người chỉ huy cao nhất) sẽ thực hiện vai trò của mình trong việc

(Xem tiếp trang 58)